

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày: 13-6-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chí Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Tàn;

2. Ông Sơn Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thành Tú, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17 /2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 tại huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1937; Vợ: Lê Thị Xuân T, sinh năm 1977 (đã ly hôn); Con ruột có 02 người (nữ) lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 26/11/2018 bị Công an xã C, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép hình thức bông vụ; Bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2018 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Sơn Thị H, sinh năm 1984,

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Chị Thạch Thị Tuyết N, sinh năm 1970,

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1978,

Địa chỉ: ấp T, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

4. Chị Tăng Thị Hồng Đ, sinh năm 1982,

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5. Ông Phạm Minh H, sinh năm 1964,

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28 tháng 01 năm 2019, Nguyễn Văn L cùng với Thạch Thị Tuyết N, Sơn Thị H và Nguyễn Văn B có điện thoại qua lại với nhau và tất cả thống nhất đến nhà của L ở ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh để đánh bạc được thua bằng tiền. Sau khi hẹn nhau xong, L đến tiệm tạp hóa ở thị trấn C để mua 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá đem về nhà để chuẩn bị cho việc đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì H, Nhg và B đến nhà thì L mang 03 (ba) bộ bài tây vừa mua cùng với 02 (hai) bộ bài tây có sẵn trong nhà rồi cùng với H, N và B ra chiếc giường có trải sẵn chiếu ở nhà sau để đánh bạc. Theo quy ước mỗi người tham gia đánh bạc phải bỏ ra 500.000 đồng, khi nào hết tiền thì nghỉ, nếu muốn chơi tiếp thì bỏ ra thêm. Hình thức đánh bạc là bình xập xám, mỗi người chia bài ba ván và xoay vòng với nhau, tính thắng thua bằng cách so chi với nhau, mỗi chi là 10.000 đồng. Nếu độ mạnh các chi bằng nhau thì người chia bài được ưu tiên thắng, ngoài ra nếu người nào đánh sập cả 03 (ba) người chơi thì thắng mỗi người 03 (ba) chi và thắng thêm mỗi người 200.000 đồng, tức là thắng mỗi người 230.000 đồng. Người nào đánh sập hay bãi bài sẽ đưa cho L 10.000 đồng để trừ vào tiền mua bài và mua nước uống. Sau khi thống nhất về hình thức đánh bạc và tỷ lệ ăn thua thì L, H, N và B mỗi người bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc với nhau. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện C kết hợp cùng Công an xã H kiểm tra nhà phát hiện L, H, Nh và B đang đánh bạc mà được, thua bằng tiền nên lập biên bản sự việc, đồng thời thu giữ trên chiếu bạc 2.280.000 đồng và 05 (năm) bộ bài tây loại 52 lá. Tạm giữ của L 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 100, màu xanh, đã qua sử dụng; tạm giữ của Sơn Thị H 01 (một) điện thoại di động.

Làm việc với Nguyễn Văn L, Sơn Thị H, Thạch Thị Tuyết N, Nguyễn Văn B đều thừa nhận hành vi đánh bạc của mình, thống nhất mỗi người bỏ ra 500.000 đồng. Đối với số tiền mà Công an xã H tạm giữ trên người để sử dụng vào mục đích khác chứ không phải sử dụng cho việc đánh bạc nên Công an xã H đã trao trả lại số tiền cùng điện thoại di động cho Hạnh, Nhung và Bé Năm.

Nhận thấy, hành vi của Nguyễn Văn L chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, nhưng qua điều tra xác minh, thu thập tài liệu xác định được vào ngày 26 tháng 11 năm 2018 Lai bị Công an xã C, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” trái phép hình thức bông vụ, chưa chấp hành quyết định xử phạt lại tiếp tục phạm tội . Do đó, hành vi của Nguyễn Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 17/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố Nguyễn Văn L về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng thể hiện là đúng, bị cáo không bổ sung hay khiêu nại về nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng, là tiền tang vật thu giữ trên chiếu bạc (hiện đang tạm gửi vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè quản lý theo quy định).

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng (số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý theo quy định).

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Văn L nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L: Bị cáo L khai nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 28/01/2019 tại nhà của bị cáo ở ấp Chông Nô 2, xã Hòa Tân, bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép mà được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh xập xám cùng với Thạch Thị Tuyết N, Sơn Thị H, Nguyễn Văn B. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì bị Công an huyện C kết hợp với Công an xã H bắt quả tang. Bị cáo thống nhất với nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo là người trưởng thành, đã có gia đình riêng, có nghề nghiệp ổn định, lẽ ra bị cáo phải tích cực lao động để tạo ra thu nhập hợp pháp nhằm nuôi sống, làm giàu cho bản thân, gia đình và làm tốt vai trò, trách nhiệm của người công dân trong việc tố giác các hành vi vi phạm pháp luật khác. Không làm được như vậy, bị cáo lại thường xuyên đánh bạc trái phép mà được, thua bằng tiền ở nhiều nơi trên địa bàn huyện Cầu Kè. Mặc dù, bị cáo đã nhiều lần bị lực lượng Công an phát hiện xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo có điều kiện học tập và cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng chống tội phạm cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo L cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có cha ruột là người có công đóng góp trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần nhắc giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật và áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo từ bỏ thói đam mê cờ bạc.

[4] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), là tiền tang vật thu giữ trên chiếu bạc (hiện đang tạm gửi vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè quản lý theo quy định).

Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng (số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý theo quy định).

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng, là tiền tang vật thu giữ trên chiếu bạc (hiện đang tạm gửi vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè quản lý).

Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng (số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Chí Công

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Tấn

Sơn Hương

Trần Văn Chí Công.

